

Bản án số: 30/2022/HS-PT

Ngày: 17/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP H N**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ng Th Nh

Các Thẩm phán: Ông Ph H C

Bà V T T Th

Thư ký phiên tòa: Bà Ng Th H - Thư ký Tòa án nhân dân TP H N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H N tham gia phiên tòa: Bà Ng Th H- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H N, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 909/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Ng M C, Ng T H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện CM, TP H N.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Ng M C, sinh năm 1972; nơi cư trú: thôn Tr C, xã Tr H, huyện C M, TP H N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng M Ch và bà Đ T L; đã ly hôn vợ và có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 07/01/2021; bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Ng T H, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn Tr Y 2, xã Tr Y, huyện C M, TP H N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng M H và bà Ng T M; có chồng và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 01/01/2021; bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ng M C thuê cửa hàng tại thôn Nh T, xã Trg Y, huyện C M làm đại lý bán vé xổ số từ năm 2018. Lợi dụng việc làm đại lý bán vé xổ số, khoảng từ cuối tháng 10/2020 C tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho người chơi. Mỗi điểm lô, C thu 22.000 đồng; đối với số đề và lô xiên, C thu bằng số tiền khách mua. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết MB mở thưởng trong ngày để xác định người mua trúng hay không trúng. Nếu người mua trúng sẽ được trả tiền theo tỷ lệ: trúng đề 02 số được trả gấp 70 lần số tiền mua; đề 03 số gấp 400 lần; đề 05 số gấp 200.000 lần; lô xiên 02 gấp 10 lần, lô xiên 03 gấp 40 lần, lô xiên 04 gấp 100 lần; nếu trúng lô thì được trả 80.000 đồng/01 điểm lô. Nếu người mua không trúng thì mất toàn bộ số tiền chơi. Khi có khách đến mua số lô, số đề, C đưa cho khách một mảnh giấy nhỏ (gọi là tích kê) để khách ghi các số lô, số đề cần mua rồi chuyển lại cho C kiểm tra, thu tiền, ghi tích kê của C và tổng hợp vào bảng số lô, số đề để theo dõi. C thuê Ng Tr M đến cửa hàng để tổng hợp các số lô, số đề khách mua từ tích kê vào bảng số lô, số đề, C trả công cho M 100.000 đồng/ngày. C là người trực tiếp bán số lô, số đề cho khách, trực tiếp nhận tiền và thanh toán tiền cho khách. Ngoài việc bán trực tiếp số lô, số đề cho khách đến mua tại cửa hàng, C còn bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo cho Ng T H và qua tin nhắn điện thoại cho Ng V Thg.

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 29/12/2020, Ng M C đang bán số đề cho Ng N C1 thì bị lực lượng Công an huyện C M bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ: 01 tích kê của Ng N C với số tiền ghi trên tích kê là 150.000 đồng; 01 bảng số lô, số đề do M tổng hợp với số tiền ghi trong bảng là 149.891.000 đồng (trong đó đã có 150.000 đồng của Ng N C1); 01 điện thoại di động Samsung galaxy A9 của Ng M C trong đó có chứa nội dung bán số lô, đề cho khách và số tiền 28.400.000 đồng.

Ngày 29/12/2020, cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Ng T H, thu giữ 01 điện thoại Iphone 6S trong đó có lưu hình ảnh 02 bảng số lô, số đề H gửi cho C và số tiền H sử dụng mua số lô, đề là 21.908.000 đồng.

Ngày 30/12/2020, Ng V Thg ra đầu thú, giao nộp 01 điện thoại di động Samsung galaxy A50.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi mua, bán số lô, số đề của các bị cáo như sau:

Lần 1: Ngày 28/12/2020, Ng M C bán số lô, số đề cho Ng T H qua tin nhắn Zalo mang tên “Ng B S” của H với tài khoản Zalo mang tên “Ng C” của C với tổng số tiền là 35.795.000 đồng. Kết quả, H trúng tổng cộng 10.500.000 đồng, đổi trừ, H phải thanh toán cho C 25.295.000 đồng, nhưng chưa thanh toán. Ngoài ra, C còn bán số lô, số đề cho một số khách đến mua tại cửa hàng, nhưng không nhớ bán cho những ai, số tiền bao nhiêu do không còn lưu giữ bảng số lô, số đề. Các số lô, số đề bán qua tin nhắn Zalo cho Ng T H, C không đưa lại cho Ng Tr M để tổng hợp vào bảng số lô, số đề.

Lần 2: Ngày 29/12/2020, Ng M C bán số lô, số đề cho khách đến mua tại cửa hàng với tổng số tiền 149.891.000 đồng, C không biết nhân thân, lai lịch của người mua. Các số lô, số đề này C đều chuyển cho Ng Tr M tổng hợp vào bảng số lô, số đề. Ngoài ra, C bán số lô, số đề cho Ng T H qua tin nhắn Zalo nêu trên với tổng số tiền 9.745.000 đồng (H chưa trả tiền) và bán số lô, số đề cho Ng V Thg qua tin nhắn điện thoại với tổng số tiền 8.400.000 đồng (Thg đã trả tiền). Tổng số tiền C bán số lô, số đề ngày 29/12/2020 là 168.036.000 đồng. Các số lô, số đề bán qua tin nhắn Zalo cho Ng T H và qua tin nhắn điện thoại cho Ng V Thg, C không đưa lại cho M để tổng hợp vào bảng số lô, số đề.

Đối với việc bán số lô, số đề trước ngày 28/12/2020, Ng M C không nhớ người mua, không nhớ số tiền mua, bán và không còn lưu giữ bảng số lô, số đề nên không đủ căn cứ xác định, cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Ng N C1: Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 121/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện C M, TP H N đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng M C 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 07/01/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng T H 15 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 01/01/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Trà M, Ng V Thg; áp dụng biện pháp tư pháp, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2021 các bị cáo Ng M C, Ng T H kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm quy kết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H N:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận bị cáo Ng M C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, bị cáo Ng T H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Tòa án nhân dân huyện C M quy kết.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, mức hình phạt tù cấp sơ thẩm áp dụng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Bị cáo Ng M C xuất trình thêm tài liệu thể hiện bố mẹ bị cáo có công với cách mạng. Tuy nhiên số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc rất lớn, bị cáo phạm tội nhiều lần, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo.

Bị cáo Ng T H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải nuôi con nhỏ, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai tự nguyện nộp 25.200.000 đồng để thi hành quyết định của bản án sơ thẩm, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ng M C; áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ng T H theo hướng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Ng M C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; bị cáo Ng T H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.

Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất, vai trò của các bị cáo; đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt tù áp dụng đối với mỗi bị cáo là phù hợp.

Bị cáo Ng M C xuất trình tài liệu mới thể hiện bố mẹ bị cáo có công với cách mạng. Xét thấy số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc rất lớn, bị cáo phạm tội nhiều lần nên không có căn cứ cho hưởng án treo; cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đối với bị cáo Ng T H. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên vi phạm pháp luật, bị cáo đang phải nuôi hai con nhỏ. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp 25.200.000 đồng để thi hành bản án sơ thẩm thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo có nhân

thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội 02 lần nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Bị cáo Ng M C không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Ng T H được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ng M C.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng M C 18 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 07/01/2021.

2. Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ng T H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ng T H 15 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tr Y, huyện C M, TP H N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ghi nhận Ng T H đã nộp 25.200.000 đồng để thi hành bản án sơ thẩm (biên lai số 0057676 ngày 12/10/2021 và số 0057680 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C M).

4. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc Ng M C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Ng T H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. HN;
- VKSND huyện C M;
- Công an huyện C M;
- TAND huyện C M;
- Chi cục THADS huyện C M;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ng Th Nh